

Bản án số: 364/2024/HS- PT
Ngày: 22/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hoa;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Ông Ong Thân Thắng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Chu Thị Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Đ cầu T: Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và Đ cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh L xét xử phúc thẩm trực tuyến, công khai vụ án Hình sự thụ lý số 224/2024/TLPT- HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Hầu A P bị xét xử về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 05/2024/HS- ST ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Hầu A P; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05 tháng 12 năm 1997; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông Hầu A S và bà Lý Thị L; có vợ: Sùng Thị K và có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2016, con thứ hai sinh năm 2021. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo (Do Tòa chỉ định):** Luật sư Đặng Thị Vân T- Văn phòng L2 thuộc Đoàn luật sư thành phố H. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hầu A P kết hôn với Sùng Thị K năm 2016 và đã có 02 con chung. Cuối năm 2019, P nghi ngờ K có quan hệ tình cảm với Tráng A C nên nhiều lần

nhắc nhở K và C không được qua lại với nhau nữa. Do C và K vẫn liên lạc qua lại với nhau nên khoảng tháng 7 năm 2022 Phình bí mật cài ứng dụng Zenly (ứng dụng định vị) vào điện thoại di động của K, để theo dõi vị trí của K. Khoảng 20 giờ 00' ngày 22/9/2022 Phình mở ứng dụng Zenly để kiểm tra thì thấy vị trí điện thoại của K đang ở trên khu vực đồi thuộc thôn P, xã Y cách điểm trường P3 khoảng 150 mét, cách nhà bố mẹ đẻ của K khoảng 400 mét. Thấy vậy, P liền điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B3-003.02 đi đến thôn P, để xe ở ven đường rồi đi bộ theo vị trí của K hiện trên ứng dụng Zenly. Đi đến bãi đất trống của gia đình ông Vàng A P1, trú tại thôn P, xã Y, huyện B, qua ánh sáng từ màn hình điện thoại Phình nhìn thấy có 01 xe mô tô kiểu dáng Win đang dựng ở bãi đất. Cho rằng là K đang đi hẹn hò với C tại khu vực này, nên P đã nảy sinh ý định tìm hung khí để đánh C. Qua ánh sáng màn hình điện thoại P tìm thấy 01 con dao dài khoảng 30 cm, loại dao mèo, có mũi nhọn, loại dao 01 lưỡi sắc, cán dao bọc nhựa màu trắng dài khoảng 10 cm, dao cũ đã qua sử dụng, không biết của ai để trên đồng rơm ở bãi đất, cách xe mô tô của C khoảng 07 mét. Phình cầm dao bằng tay trái (là tay thuận của P2), tay phải cầm điện thoại, rồi theo chỉ dẫn trên điện thoại, P đi lên đồi về hướng T được khoảng 50 mét thì nghe thấy có tiếng người nam và nữ nói chuyện, P liền chạy đến thì thấy hai người đứng dậy bỏ chạy. Thấy Tráng A C chạy xuống phía dưới chân đồi nên P chạy đuổi theo, còn Sùng Thị K chạy hướng lên trên đồi về nhà bố mẹ đẻ trốn, khi P đuổi đến taluy dương thì thấy C đang ngồi trên xe mô tô và nghe thấy tiếng đạp xe khởi động ở phía trước (cách Phình khoảng hơn 05 m). Để ngăn không cho C bỏ chạy, P đã chạy theo taluy dương xuống, đồng thời tay trái vung dao lên, khi còn cách C khoảng 67 cm thì P chém theo hướng từ trên xuống trúng vào phần gáy của C làm cho C ngã ra đất và chiếc xe mô tô bị đổ. Sau đó P bật đèn Flash trên điện thoại lên để soi thì nhận ra chính xác là Tráng A C, vùng đầu sau gáy C đang chảy máu. Khi C đang ngồi bệt dưới đất, hai chân co tự nhiên, đầu cúi, người nghiêng về phía taluy dương. Phình hỏi “Là mày à? mày thích tán vợ tao lắm à?” rồi tay phải cầm điện thoại soi vào mặt C, tay trái cầm dao giơ lên, mũi dao cách đầu C khoảng 30 đến 40 cm và chém theo hướng từ trên xuống dưới lưỡi dao trúng vào vùng đầu sau gáy của C, rồi P cúi khom người, tay trái tiếp tục giơ dao chém xuống thêm 03 phát theo chiều từ trên xuống dưới trong đó: 01 phát trúng vào vùng thái dương bên trái, 01 phát trúng vào vùng cổ bên trái, 01 phát trúng vào vùng thắt lưng bên trái làm cho C ngã nằm hằn ra đất. Khi thấy C nói “dừng lại bạn, có gì từ từ nói” thì P dừng lại không chém nữa. Thấy C bị chảy nhiều máu ở vùng đầu, P đã gọi điện thoại cho Hàu A L1 (sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã Y) nói P vừa chém một người và nhờ L1 đưa đi cấp cứu. Trong lúc đợi L1 đến, P dùng điện thoại đứng chụp ảnh, quay video, chỉ dao về phía C, chửi mắng C, còn C nằm trên nền đất lấy điện thoại ra gọi điện thoại nhờ người đến để đưa C cấp cứu. Thấy C chảy nhiều máu thì P thả con dao xuống đất rồi đến giúp C cầm máu. Sau đó Tráng A C được

đưa đi cấp cứu Bệnh viện đa khoa huyện B điều trị từ ngày 22/9/2022 đến ngày 30/9/2022 thì ra viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 290/TgT ngày 22/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh L đối với T1 A C kết luận: Vỡ xương chẩm lệch trái: Mức tổn thương cơ thể là 09%; 02 sẹo vùng chẩm bên trái kích thước trung bình: Mức tổn thương cơ thể mỗi sẹo là 02%; Sẹo vùng thái dương bên trái kích thước trung bình: Mức tổn thương cơ thể là 02%; Sẹo vùng cổ bên trái kích thước trung bình: Mức tổn thương cơ thể là 04%; Sẹo vùng hố thắt lưng bên trái kích thước trung bình: Mức tổn thương cơ thể là 02%. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư 22/2019/TT-BYT. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 19% (Mười chín phần trăm). Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 05/2024/HS- ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Hầu A P phạm tội “Giết người”.
- Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hầu A P 07 (B) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/01/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/01/2024, bị cáo Hầu A P có đơn kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm, đề nghị xem xét lại tội danh để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hầu A P có ý kiến: Ban đầu bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, sau đó Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đã nhận thức Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh “Giết người” là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị xem xét cho bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hai con còn nhỏ hiện nay ở với ông bà nội, còn vợ bị cáo từ khi xảy ra sự việc đã bỏ nhà đi, bị hại cũng có lỗi và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại 2.000.000đ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt từ 2 năm đến 3 năm cho bị cáo. Lý do, bị cáo tác động gia đình bị cáo bồi thường cho người bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thực hiện hành vi giết người, xong bị cáo đã tự nguyện dừng hành vi và cầm máu cho bị hại, gọi nhờ người đưa bị hại đi cấp cứu, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm a khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1, đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm:

Về nội dung kháng cáo: Bị cáo bị xét xử về tội “Giết người” là có căn cứ. Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và nhận định bị cáo có nhân thân tốt là đúng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Đề nghị áp dụng Điều 54, Điều 15 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm cho bị cáo từ 1 năm đến 2 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Hầu Á Phình có nội dung và hình thức phù hợp, trong thời hạn theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về tố tụng:* Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] *Xét nội dung kháng cáo của bị cáo yêu cầu xem xét lại tội danh để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.* Hội đồng xét xử thấy:

Về tội danh: Bị cáo Hầu Á P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Tối ngày 22/9/2022, khi phát hiện Tráng A hẹn hò với vợ mình là Sùng Thị K, do tức giận nên bị cáo đã đi tìm nhặt được 01 con dao dài khoảng 30cm, loại dao mèo, có mũi nhọn, dao có 01 lưỡi sắc là hung khí nguy hiểm chạy theo taluy đuổi theo người bị hại đến vị trí cách người bị hại khoảng 67cm thì chém trúng vào phần cổ, gáy của người bị hại làm người bị hại ngã vật ra đất, bị cáo đến đứng trước người bị hại, cách khoảng 70cm, bật đèn flash điện thoại để soi vào mặt bị hại đồng thời tay trái (tay thuận của bị cáo) cầm dao dơ lên, mũi dao cách đầu bị hại khoảng 40cm và chém từ trên xuống dưới trúng một nhát vào thái dương bên trái, một nhát vào vùng cổ bên trái và một nhát trúng vào vùng

thắt lưng bên trái của bị hại, vừa chém bị cáo vừa nói “Mày thích chết à, thích chết à”, sau đó bị cáo thấy bị hại đổ người, nằm hẳn ra đất, bị hại xin “Dừng lại bạn, có gì từ từ nói”, P nghe thấy thì không chém nữa. Như vậy, bị cáo đã cố ý dùng dao chém nhiều nhát (trong đó có 02 nhát trúng vào vùng đầu sau gáy, 01 nhát trúng vào vùng thái dương bên trái, 01 nhát trúng vào vùng cổ bên trái là vùng trọng yếu trên cơ thể của Tráng A) có thể dẫn đến chết người và 01 nhát trúng vào vùng thắt lưng bên trái của C. Hậu quả, Tráng A bị tổn thương cơ thể 19%. Bị cáo P thực hiện hành vi trong khi có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy: Bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thể hiện: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội thấy bị hại C chảy nhiều máu thì bị cáo thả con dao xuống đất rồi đến giúp C cầm máu và gọi điện cho người khác đến đưa người bị hại đi cấp cứu; Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

Bị cáo thực hiện hành vi “Giết người”, nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, bị hại Tráng A C bị tổn thương cơ thể 19%. Do vậy, cần áp dụng Điều 15, khoản 1, 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp phúc thẩm cần sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng thêm điều luật để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt, ý kiến bào chữa của Luật sư và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho cáo là có căn cứ chấp nhận.

[4] *Về án phí:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn đặc biệt, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, do vậy, được miễn án phí sơ thẩm

Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận và bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí, do vậy, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hầu A P; Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 05/2024/HS- ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai:

- Tuyên bố bị cáo Hầu A P phạm tội “Giết người”.
- Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 15, khoản 1, 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự
- Xử phạt bị cáo Hầu A P 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/01/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Hầu A P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hoa